CTCP Cao su Bà Rịa (UPCOM: BRR)

FireAnt

Ngày 31/12/2025	17,500 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-8.4%	-2.8%	-6.8%

ROE — 2025: 12.1% | +/- YoY ▲ 3.2%

DT thuần — *Q4/25*: 254 *tỷ VNĐ* | QoQ ▲ 146 ▲ 135% | YoY ▲ 100 ▲ 65.0%

DT thuần — *2025*: 507 *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 109 ▲ 27.2%

LN gộp — *Q4/25*: 65.9 *tỷ VNĐ* | QoQ ▲ 28.4 ▲ 75.7% | YoY ▲ 23.8 ▲ 56.5%

LN gộp — *2025*: 135 *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 36.3 ▲ 36.7%

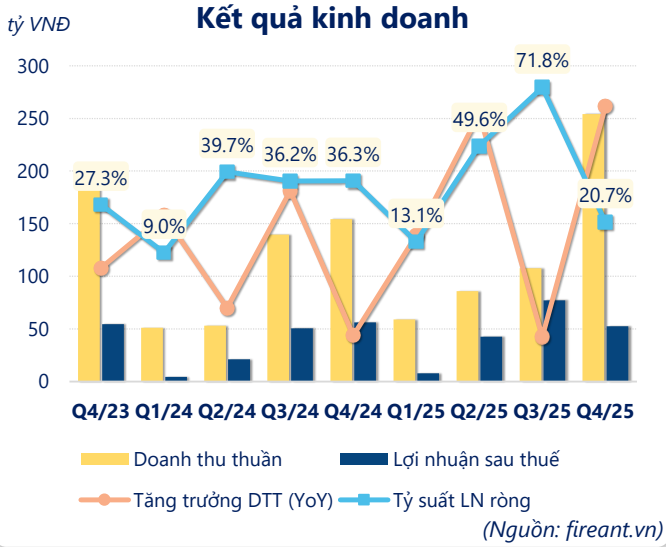
LN thuần — *Q4/25*: 49.6 *tỷ VNĐ* | QoQ ▼ 27.1 ▼ 35.3% | YoY ▲ 5.00 ▲ 11.3%

LN thuần — *2025*: 147 *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 47.0 ▲ 46.4%

LN sau thuế — *Q4/25*: 52.5 *tỷ VNĐ* | QoQ ▼ 24.7 ▼ 32.0% | YoY ▼ 3.60 ▼ 6.4%

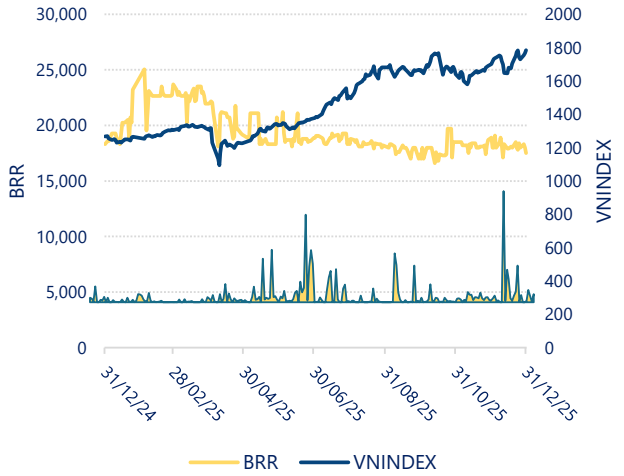
LN sau thuế — *2025*: 180 *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 52.0 ▲ 41.2%

Kết quả kinh doanh



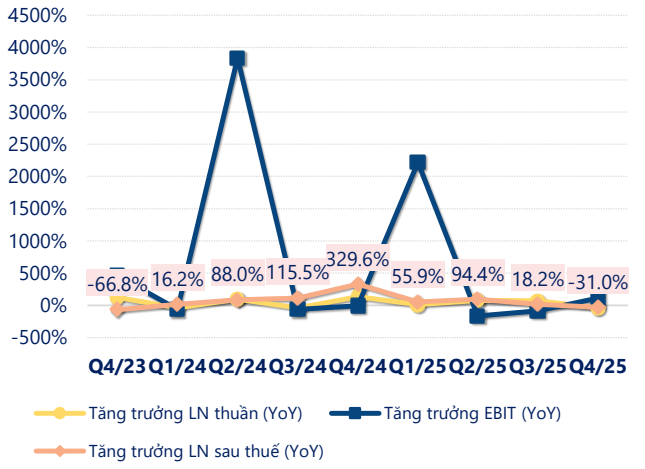
(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá



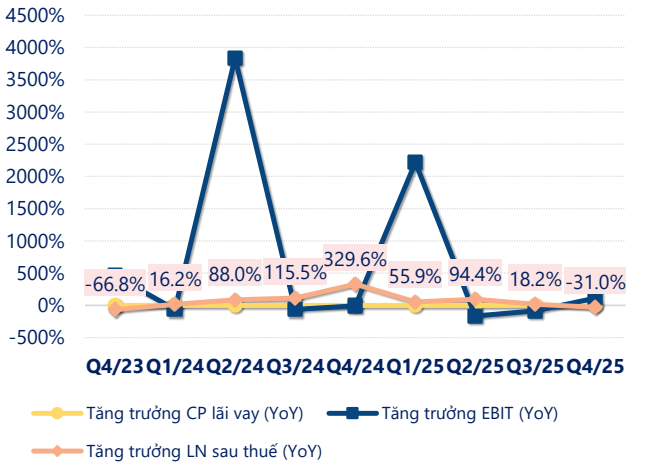
CTCP Cao su Bà Rịa (UPCOM: BRR)

Tăng trưởng lợi nhuận



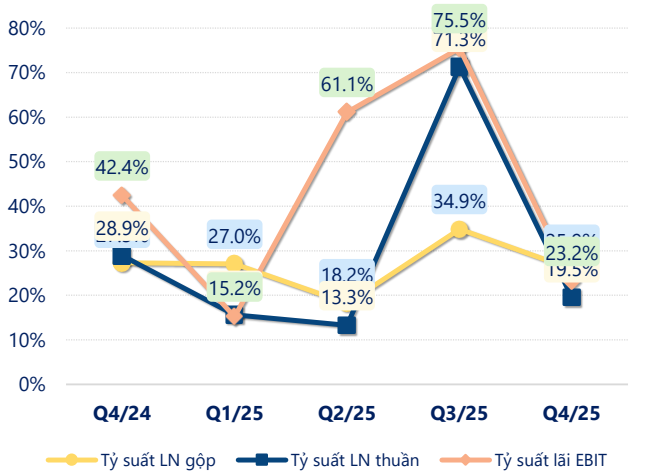
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



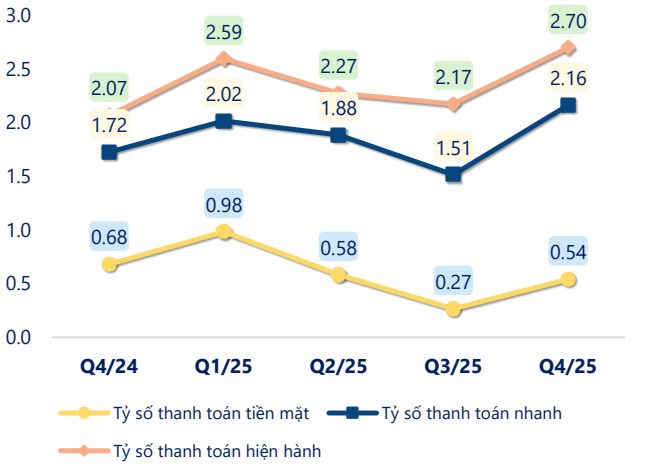
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



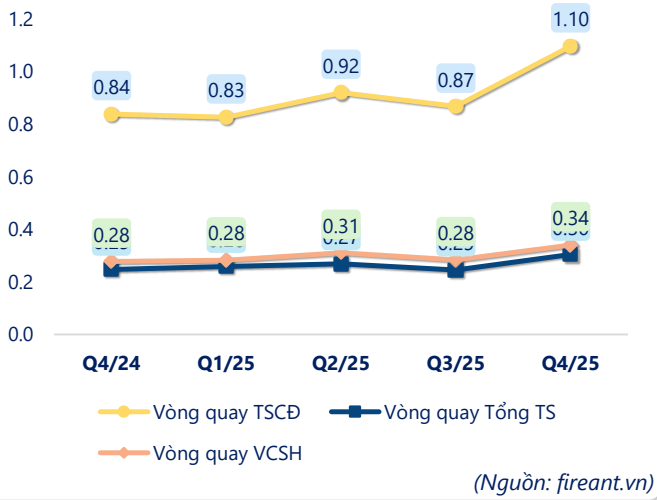
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



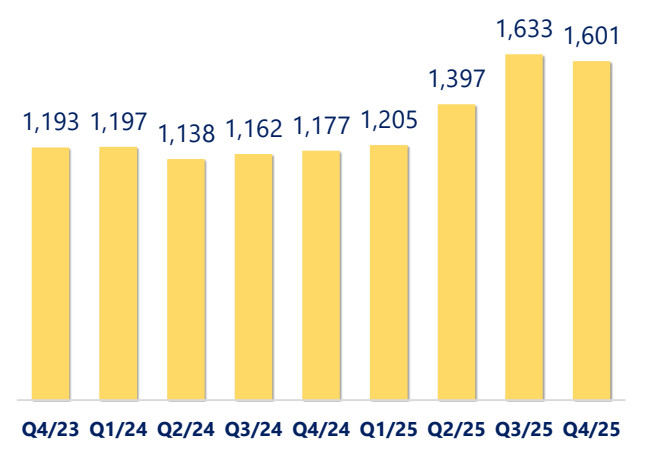
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

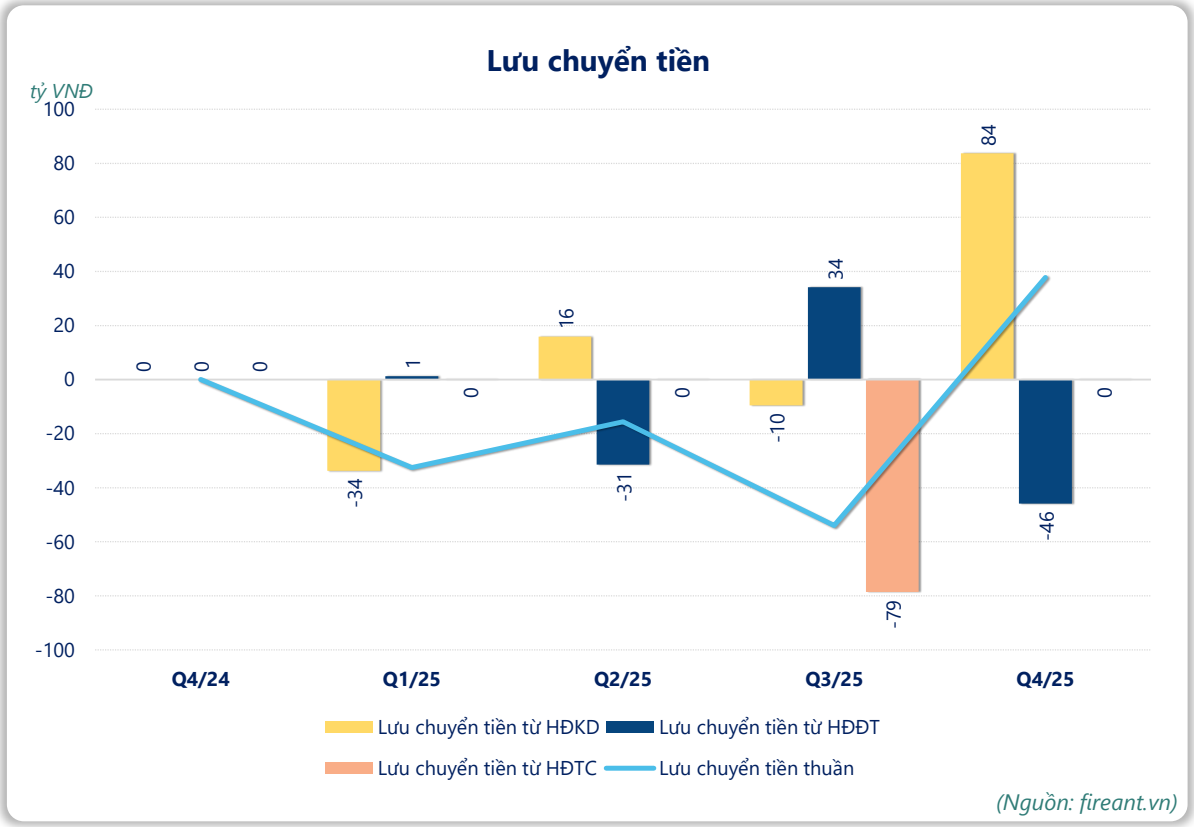


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Cao su Bà Rịa (UPCOM: BRR)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**254**	**154**	**65.0%**	**507**	**398**	**27.2%**
Giá vốn hàng bán	188	112	68.0%	372	300	24.0%
Lợi nhuận gộp	65.9	42.1	56.5%	135	98.7	36.7%
Doanh thu HĐTC	11.5	10.2	13.0%	64.0	41.0	55.9%
Chi phí TC	1.67	-3.07	155%	-0.01	-0.92	99.2%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	1.16	1.64	-29.0%	5.79	6.01	-3.8%
Chi phí QLDN	**25.0**	**9.13**	**173%**	**46.3**	**34.3**	**34.8%**
LN thuần từ HĐKD	49.6	44.6	11.3%	147	100	46.4%
Lợi nhuận khác	**9.32**	**20.9**	**-55.4%**	**54.8**	**45.1**	**21.6%**
LN trước thuế	59.0	65.5	-10.0%	202	145	38.7%
Lợi nhuận sau thuế	**52.5**	**56.1**	**-6.4%**	**180**	**128**	**41.2%**
LNST của CĐ cty mẹ	**52.5**	**56.1**	**-6.4%**	**180**	**128**	**41.2%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)